

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Vệ và ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tú – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Quân- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ. Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2026/TLST- HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên **Vũ Quang M**, sinh năm 1984 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn Q, xã N, thành phố Hà Nội**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Quang V** (đã chết) và bà **Hoàng Thị T**; vợ **Nguyễn Thị C**; con: Có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt)

Người bị hại:

- Anh **Nguyễn Xuân T1**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: **Thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa** (đã chết),

+ Người đại diện hợp pháp của gia đình anh **T1**: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1957. Nơi cư trú: **Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội**. (Xin vắng mặt)

- Chị **Phùng Nguyệt P**, sinh năm 2008. Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang**. (Xin vắng mặt)

+ Người đại diện theo pháp luật của chị **P**: Bà **Bàn Thị H**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang**. (Xin vắng mặt)

- Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần D và Thông minh GSM

Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự ông Nguyễn Thanh S – sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Quang M có giấy phép lái xe hạng B2 do Bộ G cấp ngày 22/8/2019, có giá trị đến ngày 22/8/2029. Ngày 09/10/2024, M ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần D có địa chỉ tại phường P, quận L, thành phố Hà Nội, thời hạn hợp đồng từ ngày 09/10/2024 đến ngày 25/10/2025; chức danh chuyên môn là tài xế taxi. M được công ty bàn giao cho 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại VFE34, mang BKS: 29E-042.80 cùng giấy tờ xe và phân công Minh đưa đón khách tại khu vực sân bay N.

Khoảng 20h19' ngày 12/3/2025, M điều khiển xe ô tô BKS: 29E- 042.80 đón 01 khách nữ giới tại sảnh B, nhà Ga T1 của sân bay N đi về khu Công nghiệp B thuộc huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 21h00' cùng ngày, khi M điều khiển xe chở khách nêu trên đến gần khu Công nghiệp B thì trên màn hình xe ô tô của M hiện báo lỗi “Lỗi sạc pin 12V, hãy đặt dịch vụ sửa chữa” nên M đã điều khiển cho xe dừng ở lề đường bên phải theo hướng đi để tìm cách xử lý lỗi này nhưng không sửa được nên M có chụp ảnh hệ thống xe báo lỗi gửi cho anh Đoàn Tô T2 - SN: 1990, trú tại thôn S, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội (nay là xã T, thành phố Hà Nội) là chuyên viên vận hành thuộc Công ty Cổ phần D và thông minh GSM để anh T2 hướng dẫn, tuy nhiên anh T2 cũng không xử lý được lỗi này. Do sợ ảnh hưởng đến thời gian của khách nên M đã vẫy xe taxi khác trên đường để cho khách đi về nhà, còn M ở lại tiếp tục sửa xe thì thấy xe trở lại trạng thái bình thường nên điều khiển xe ô tô quay lại đi theo đường Tỉnh lộ 310B đi về sân bay N. Khoảng 21h25', khi M điều khiển xe ô tô đến gần đoạn đường K + 700 Tỉnh lộ 310B thuộc TDP. Thống Nhất, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B, tỉnh Phú Thọ) để hướng ra QL2A thì màn hình xe ô tô của M tiếp tục hiện báo lỗi và xe tự chuyển sang chế độ đi chậm lại nên M lái xe sát vào lề đường bên phải theo chiều đi được khoảng 40m thì xe dừng hẳn lại không thể di chuyển được. Khi xe dừng, M vẫn để xe nổ máy, để đèn chiếu sáng, không kéo phanh tay, không để báo hiệu bằng đèn khẩn cấp mà cứ thế M mở cửa xe bên lái đi xuống phía đuôi xe để kiểm tra. Khi xuống xe, M không đặt biển cảnh báo phía đuôi xe ô tô mà đi vào lề đường bên phải nhặt lấy tàu lá chuối khô màu nâu có sẵn ở đây rồi đặt tàu lá chuối này trên phần lòng đường ở phía đuôi xe ô tô, cách đuôi xe khoảng hơn 10m để cảnh báo cho các phương tiện tham gia giao thông khác biết. M đi đến mở nắp ca bô xe ô tô,

tháo cực âm ắc quy và tháo cầu chì của xe ra làm toàn bộ hệ thống điện chiếu sáng của xe bị tắt rồi **M** chụp ảnh gửi cho anh **T2** để anh **T2** biết tình trạng của xe, còn **M** đứng ở phía trước đầu xe ô tô để chụp ảnh phần máy ở nắp ca bô nhưng chưa kịp chụp thì lúc này có anh **Nguyễn Xuân T1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen, không gắn BKS chở chị **Phùng Nguyệt P** ngồi phía sau đi cùng chiều đường đâm vào phía đuôi xe bên trái chiếc xe ô tô BKS: 29E- 042.80 của **M**, làm anh **T1**, chị **P** cùng xe mô tô ngã văng ra nằm ở lòng đường theo hướng xe đang đi.

Hậu quả: Anh **T1**, chị **P** bị thương, chảy máu, nằm bất tỉnh và được người dân đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đ** rồi chuyển tuyến điều trị tại **Bệnh viện H2, Hà Nội** đến ngày 13/3/2025 thì tử vong; xe ô tô bị hư hỏng tập trung ở vùng phía sau bên trái xe bị vỡ, biến dạng, xe mô tô bị hư hỏng tập trung ở vùng đầu xe biến dạng, không di chuyển được.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P** cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và điều tra theo quy định. Kết quả như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là tại Km 6 + 700 đường **tỉnh lộ 310B thuộc tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B, tỉnh Phú Thọ)**. Tại nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường hai chiều được ngăn cách bởi dải phân cách cứng rộng 1,2m, đường được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng. Hiện trường chính nằm ở chiều đường theo hướng từ **xã T, huyện B đi Quốc lộ B**. Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải đường **tỉnh lộ 310B hướng đi Quốc lộ B** làm mép đường chuẩn, lấy cột mốc H7/6 trên dải phân cách cứng là điểm mốc chuẩn.

Quá trình khám nghiệm, đã tiến hành đặt số, đánh dấu các vị trí trên hiện trường, cụ thể:

- Vị trí số (1) trên hiện trường là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS: 22S1 – 188.85, xe đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng vào vỉa hè bên phải chiều đường, đuôi xe hướng ra lòng đường, tâm trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường chuẩn 2,45m, cách điểm mốc chuẩn 11,8m, tâm trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 3,3m, cách điểm mốc chuẩn 11,3m.

- Vị trí số (2) trên hiện trường là xe ô tô BKS: 29E – 042.80, được đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi **Quốc lộ B**, đuôi xe hướng đi **xã T, huyện B**, má lốp bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 0,3m, má lốp bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 0,5m, tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô cách điểm mốc chuẩn 11,7m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 0,55m.

- Vị trí số (3) trên hiện trường là đám nhựa vỡ trên mặt đường nằm rải rác, trên diện 4 x 3,8m ở xung quanh vị trí (1), (2), (4), tâm đám nhựa vỡ (3) cách mép

đường chuẩn là 3,3, tâm tâm đám nhựa vỡ (3) cách mốc chuẩn 9,7m. Tại đây có 01 chiếc dép lê màu đen, 01 chiếc dép lê màu xanh.

- Vị trí số (4) trên hiện trường là đám dịch màu nâu đỏ nằm trên mặt đường trên diện 0,8 x 0,35m, tâm đám dịch (4) cách mép đường chuẩn là 4,7m, cách điểm mốc chuẩn 7,3m, cách tâm trục bánh xe mô tô (1) là 6,7m.

- Vị trí số (5) trên hiện trường là 01 chiếc dép lê màu đen kích thước 0,16 x 0,11m, tâm vết (5) cách mép đường chuẩn là 9,7m, cách tâm (4) là 6m..

- Vị trí số (6) trên hiện trường là 01 chiếc dép lê màu xanh và dịch màu nâu đỏ trên mặt đường, trên diện 0,16 x 0,16m, tâm vết (6) cách mép đường chuẩn là 9,9m, cách điểm mốc chuẩn là 6m, cách tâm (3) là 3,55m, các tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 14,6m.

Sau khi khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 22S1-188.88; 01 xe ô tô BKS: 29E- 042.80 cùng giấy tờ xe; Mảnh nhựa màu xanh có bám dính chất màu đen; 01 chiếc dép lê màu đen kích thước (0,16 x 0,1)m; 01 chiếc dép lê màu xanh; 01 tàu lá chuối khô màu nâu; Mẫu dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên mặt đường tại vị trí số 6 trên hiện trường; Mẫu đám dịch màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 4 trên hiện trường; Chất màu đen bám dính ở cửa sau phía dưới bên trái xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất bám dính màu đen trên phần nhựa còn bám dính trên thân xe phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu đen bám dính tại ba đờ sóc phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu xanh bám dính tại đầu tay phanh phía trước bên phải, các mảnh màu xanh ở càng giảm sóc phía trước bánh trước của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter; Mẫu sơn màu xanh của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Mẫu sơn màu đen, nhựa màu đen vùng đầu xe phía trước của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter; M1 cao su bánh trước của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô mang BKS: 29E- 042.80 để lại dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

- Dấu vết phương tiện: Dấu vết va chạm tập trung mạnh vùng phía sau bên trái xe ô tô, cụ thể: Góc bên trái phía dưới cửa sau xe ô tô bị lực tác động làm cong vênh, biến dạng kim loại, bong chóc sơn, bám dính chất màu đen và tổ chức mô có chiều hướng từ sau về trước chềch chéo từ phải sang trái. Ba đờ sóc phía sau bên trái bị lực tác động làm gãy vỡ một phần rời khỏi thân xe, bám dính chất màu đen. Ốp nhựa phía sau bên trái bị lực tác động làm rách, vỡ bung rời một phần khỏi thân xe để lộ chi tiết kim loại bên trong, phần nhựa còn bám dính trên xe bám dính chất màu đen, các chi tiết kim loại bên trong bị cong vênh biến dạng, bong chóc sơn,

các dấu vết này có chiều hướng từ sau ra trước, chệch chéo từ phải sang trái. Một phần chắn bùn phía sau của bánh sau bị gãy vỡ rời khỏi thân xe. Ốp đèn cảnh báo ba đèn sọc bên trái bị bung rời khỏi thân xe. Ốp nhựa cụm đèn xi nhan, phanh phía sau bên trái bị gãy vỡ rời khỏi thân xe. Toàn bộ kính cửa phía sau xe bị nứt vỡ. Lốp xe phía sau bên trái hết toàn bộ hơi phía bên trong để hở vành xe bên trong, vành xe bị nứt vỡ. Ốp nhựa phía trên bánh sau bên trái bị bung rời khỏi thân xe. Kiểm tra mảnh nhựa màu xanh tại vị trí gần phía đầu xe bên trái trên mặt đường có nhiều điểm rách, vỡ mới, mặt phía ngoài bám dính nhiều chất màu đen.

- Kiểm tra an toàn, kỹ thuật phương tiện: Tiến hành khởi động xe thấy đèn chiếu sáng, đèn phanh phía sau xe sáng đèn; đèn xi nhan, đèn cảnh báo không báo sáng, ở trạng thái chưa được bật. Tiến hành bật kiểm tra đèn xi nhan, đèn cảnh báo của xe thì các đèn này đều hoạt động bình thường; hệ thống lái bình thường, còi, nút khởi động hoạt động bình thường. Không kiểm tra được tình trạng tiến, lùi của xe do bánh phía sau bên trái bị hư hỏng.

Sau khi khám phương tiện đã tạm giữ: 01 Giấy phép lái xe số hạng B2 mang tên **Vũ Quang M** cùng giấy tờ xe; ngoài ra còn thu giữ chất bám dính màu đen ở cửa sau phía dưới bên trái ký hiệu A1, chất bám dính màu đen ở phần thân xe phía sau ký hiệu A2, chất bám dính màu đen tại ba đèn sọc phía sau bên trái ký hiệu A3, Mẫu sơn màu xanh xe ký hiệu M1 để phục vụ công tác điều tra .

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh bạc, không gắn biển kiểm soát để lại dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

- Dấu vết trên phương tiện: Dấu vết tập trung mạnh ở vùng đầu xe, cụ thể: Toàn bộ ốp nhựa vùng đầu xe, cánh yếm hai bên, chắn bùn bánh trước bị gãy vỡ rời khỏi thân xe để hở các chi tiết bên trong; càng tay lái bị gãy rời, toàn bộ mặt đồng hồ hiển thị phía trước đầu xe bị bung rời, vỡ. Đầu phía trên càng giảm xóc phía trước bị lực tác động làm cong vênh biến dạng, uốn cong về sau; các dấu vết này có chiều hướng từ trước ra sau, mặt ngoài có bám dính nhiều mảnh màu xanh. Vành xe bánh trước bị gãy vỡ, một phần bị bung rời khỏi thân xe làm hết toàn bộ hơi bánh trước; phần đầu ống xả bị lực tác động làm cong vênh biến dạng, có chiều hướng từ trước về sau, yên xe bị bung rời khỏi thân xe, đèn xi nhan phía sau bên trái bị gãy rời, xe không gắn biển số.

- Kiểm tra an toàn, kỹ thuật phương tiện: Không tiến hành kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện do xe đã bị hư hỏng nặng.

Sau khi khám phương tiện đã tạm giữ chất màu xanh bám dính tại đầu tay phanh phía trước bên phải; các mảnh màu xanh ở càng giảm sóc phía trước bánh trước ký hiệu A4, thu mẫu sơn màu đen, nhựa màu đen vùng đầu xe phía trước ký hiệu M2 để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm tử thi **Nguyễn Xuân T1**:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 811/KLGD ngày 01/4/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh V đối với Nguyễn Xuân T1 kết luận:

*** Kết quả khám nghiệm:**

- Sây sát da, sưng nề, bầm tím vùng mặt, ngực, hai tay, hai chân.
- Chảy máu qua mũi, miệng ra ngoài. Gãy xương đốt bàn ngón 2 bàn tay phải.
- Bầm tụ máu trong nhu mô phổi hai bên. Phổi, tim nhợt màu.
- Dập vỡ gan, trong ổ bụng có nhiều máu không đông. Tụ máu các quai ruột, tụ máu quanh rốn thận hai bên.

*** Kết quả giám định hóa pháp mẫu máu của Nguyễn Xuân T1:**

- Tìm thấy E trong mẫu máu, nồng độ 158,9mg/100ml máu.
- Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu.
- Không tìm thấy các chất độc trong mẫu máu.

Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Xuân T1: Chấn thương bụng kín trên người bị đa chấn thương.

*** Kết quả giám định thương tích:**

Ngày 06/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh V (nay là Công an tỉnh P) đã ra Quyết định trưng cầu giám định số A1337 đối với thương tích của chị Phùng Nguyệt P. Tại bản kết luận giám định số 112/KLTTCT-PYVP ngày 23/9/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh P kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phùng Nguyệt P tại thời điểm giám định là 47%.

Ngày 21/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 9707 đối với thương tích của chị Phùng Nguyệt P, nhưng chị Phùng Nguyệt P và đại diện của chị Phùng Nguyệt P bà Bàn Thị H (mẹ đẻ của chị P) đều kiên quyết từ chối đi giám định bổ sung đối với thương tích của chị P, lý do: Bị cáo Vũ Quang M đã bồi thường về thương tích và hiện thương tích của chị P cũng đã ổn định.

*** Kết quả trưng cầu định giá:**

- Ngày 28/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu định giá số: 10183, đề nghị Hội đồng định giá tài sản UBND xã B, tỉnh Phú Thọ, định giá đối với phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS: 19F1 – 236.40. Tại Kết luận định giá số 19 ngày 05/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND xã B kết luận: Các bộ phận hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS: 19F1 – 236.40 có tổng giá trị là 5.100.000 đồng.

*** Kết quả giám định nồng độ cồn:**

- Ngày 13/3/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 1462/QĐ-CSHS, trưng cầu **V2** - **Bộ Q** giám định còn, ma túy đối với mẫu máu thu của **Vũ Quang M** là người điều khiển xe ô tô BKS: 29E- 042.80. Ngày 19/3/2025, **V2** đã ra Kết luận giám định hóa pháp số 485/PY-XNĐH, theo đó kết luận như sau: *Không tìm thấy **E** và chất ma túy trong mẫu máu của **Vũ Quang M**.*

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 16/4/2025 gia đình bị hại anh **Nguyễn Xuân T1** đã họp thống nhất cử ông **Nguyễn Văn K** – SN 1957, HKTT: **thôn A, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội (nay là xã T, thành phố Hà Nội)** (là ông nội của anh **Nguyễn Xuân T1**) đại diện ủy quyền của gia đình bị hại tham gia tố tụng. Ngày 25/8/2025, **Vũ Quang M** cùng đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận và thống nhất bồi thường các khoản chi phí tiền mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô cho gia đình bị hại anh **Nguyễn Xuân T1** với tổng số tiền là 140.000.000đ (trong đó của bị cáo là 135.000.000 đồng, của công ty là 5.000.000 đồng), ông **K** nhận đủ số tiền 140.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm; đối với phần hư hỏng của xe mô tô ông **K** cũng không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với phần thương tích 47% của chị **Phùng Nguyệt P** do bị can **Vũ Quang M** gây ra do tai nạn giao thông, chị **P** cùng người đại diện theo pháp luật bà **Bàn Thị H** (mẹ đẻ chị **P**) yêu cầu bị can **M** bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Ngày 25/8/2025, **M** đã bồi thường đủ 50.000.000 đồng, sau khi nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng chị **P** cùng bà **H** không yêu cầu **M** phải bồi thường gì thêm.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bị hại anh **Nguyễn Xuân T1** nên cần trả lại xe mô tô BKS: 21K1-585.55 cùng giấy tờ xe cho ông **Nguyễn Văn K**.

Đối với 01 chiếc xe ô tô BKS: 29E- 042.80. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là **Công ty Cổ phần D**, đại diện ủy quyền theo pháp luật là ông **Nguyễn Thanh S** – SN 1982, HKTT: **thôn X, xã T, thành phố Hà Nội** nên cần trả lại xe ô tô mang BKS: 29E- 042.80 cùng giấy tờ xe cho ông **Nguyễn Thanh S**. Đối với phần hư hỏng của xe ô tô, ông **S** không yêu cầu bên nào phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với các mảnh nhựa màu xanh có bám dính chất màu đen; 01 chiếc dép lê màu đen; 01 chiếc dép lê màu xanh; 01 tàu lá chuối khô màu nâu; Mẫu dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên mặt đường tại vị trí số 6 trên hiện trường; Mẫu đám dịch màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 4 trên hiện trường; Chất màu đen bám dính ở cửa sau phía dưới bên trái xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất bám dính màu đen trên phần nhựa còn bám dính trên thân xe phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu đen bám dính tại ba đờ sóc phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu xanh bám dính tại đầu tay phanh phía

trước bên phải, các mảnh màu xanh ở càng giảm sóc phía trước bánh trước của xe mô tô; Mẫu sơn màu xanh của xe ô tô; Mẫu sơn màu đen, nhựa màu đen vùng đầu xe phía trước của xe mô tô; M1 cao su bánh trước của xe mô tô đều không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone của bị hại anh Nguyễn Xuân T1; 01 chiếc điện thoại di động Samsung của chị Phùng Nguyệt P, xác định là tài sản của anh T1 và chị P nên cần trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone cho ông Nguyễn Văn K đại diện ủy quyền của bị hại Nguyễn Xuân T1, trả lại 01 chiếc điện thoại di động Samsung cho chị Phùng Nguyệt P là phù hợp.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Vũ Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 69/CT - VKSPY ngày 19 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ truy tố Vũ Quang M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Vũ Quang M. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Quang M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo **Vũ Quang M** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21h25' ngày 12/3/2025, **Vũ Quang M**, có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại VFE34, mang BKS: 29E-042.80, khi đến đoạn đường K + 700 Tỉnh lộ 310B thuộc TDP. Thống Nhất, **thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B, tỉnh Phú Thọ)** để hướng ra QL2A thì xe ô tô hiện báo lỗi và tự chuyển sang chế độ đi chậm lại nên **M** lái xe sát vào vệ đường bên phải theo chiều đi được khoảng 40m thì xe dừng lại hẳn, khi xe dừng **M** vẫn để xe nổ máy, để đèn chiếu sáng nhưng không kéo phanh tay, không bật báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, mà **M** đi vào ven đường nhặt túi lá chuối khô màu nâu đặt ở phía cách đuôi xe ô tô khoảng hơn 10m để cảnh báo cho các phương tiện tham gia giao thông khác biết, sau đó rút cầu chì ngắt điện xe làm toàn bộ hệ thống chiếu sáng bị tắt, đúng lúc này có anh **Nguyễn Xuân T1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen, không gắn BKS chở chị **Phùng Nguyệt P** ngồi phía sau đi cùng chiều đường đâm vào phía đuôi xe bên trái chiếc xe ô tô BKS: 29E- 042.80 của **M**. Hậu quả: Anh **Nguyễn Xuân T1** bị thương nặng dẫn đến tử vong, chị **Phùng Nguyệt P** bị thương tích 47%, hai xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

Hành vi của **Vũ Quang M** điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ gặp sự cố kỹ thuật phải đỗ xe trên đường nhưng **M** đã không đặt biển cảnh báo đúng quy định phía sau xe ô tô của mình để báo hiệu cho những phương tiện tham gia giao thông khác biết, làm anh **Nguyễn Xuân T1** điều khiển xe mô tô chở chị **Phùng Nguyệt P** đâm vào phía đuôi xe ô tô của **M** đang đỗ. Hậu quả: anh **Thế tử V1**, chị **P** bị thương 47% là vi phạm khoản 7, Điều 18 Luật Trật tự, An toàn giao thông đường bộ Việt Nam năm 2024. Nội dung điều luật quy định:

“Điều 18. Dừng xe, đỗ xe

...7. Trong trường hợp gặp sự cố kỹ thuật hoặc bất khả kháng khác buộc phải đỗ xe, khi đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy hoặc tại nơi không được phép đỗ, phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp hoặc đặt biển cảnh báo về phía sau xe để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác biết...”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường

bộ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm túc pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo **Vũ Quang M** là người có nhân thân tốt chưa vi phạm pháp luật lần nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự nguyện bồi thường tiền viện phí, tổn thất tinh thần cho bị hại, đại diện gia đình bị hại tổng số tiền là 190.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố để được tặng Huân chương kháng chiến và Huân chương chiến sỹ giải phóng. Anh **Nguyễn Xuân T1** cũng có một phần lỗi là trong quá trình điều khiển xe mô tô đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn 158.9mg/100ml máu. Tuy nhiên, anh **T1** đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 260 BLHS, bị cáo có thể bị phạt bổ sung cấm hành nghề từ 01 đến 05 năm. Bị cáo hành nghề lái xe Taxi do vậy cần cấm bị cáo hành nghề trong hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại anh **Nguyễn Xuân T1** với tổng số tiền là 140.000.000 đồng, đại diện gia đình anh **T1** nhận đủ số tiền 140.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm; Bị cáo đã bồi thường cho chị **P** cùng người đại diện theo pháp luật bà **Bà Thị H** (mẹ đẻ chị **P**) số tiền 50.000.000 đồng, sau khi nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng chị **P** cùng bà **H** không yêu cầu **M** phải bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bị hại anh **Nguyễn Xuân T1** nên cần trả lại xe mô tô BKS: 21K1-585.55 cho ông **Nguyễn Văn K** là đại diện gia đình bị hại.

Đối với 01 chiếc xe ô tô BKS: 29E- 042.80. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Công ty Cổ phần D nên cần trả lại xe ô tô mang BKS: 29E- 042.80 cho Công ty. Đối với phần hư hỏng của xe ô tô, công ty không yêu cầu bên nào phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tuy nhiên kiến nghị Công ty Cổ phần D và Thông minh GSM cần trang bị đầy đủ thiết bị cảnh báo an toàn, cảnh báo sự cố cho lái xe khi tham gia giao thông.

Đối với 01 chiếc BKS xe mô tô: 22S1-188.88 do Nguyễn Xuân T1 nhậm được theo lời khai của Phùng Thị P1, quá trình xác minh xác định chủ BKS xe mô tô: 22S1-188.88 là chị Trần Thị Thu H1 – SN 1990 ở xã T, tỉnh Tuyên Quang, hiện chị H1 vẫn đang sử dụng chiếc BKS: 22S1-188.88 và không bị mất, nên cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc BKS xe mô tô: 22S1-188.88 do Nguyễn Xuân T1 nhậm được do không có giá trị sử dụng.

Đối với các mảnh nhựa màu xanh có bám dính chất màu đen; 01 chiếc dép lê màu đen; 01 chiếc dép lê màu xanh; 01 tàu lá chuối khô màu nâu; Mẫu dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên mặt đường tại vị trí số 6 trên hiện trường; Mẫu đám dịch màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 4 trên hiện trường; Chất màu đen bám dính ở cửa sau phía dưới bên trái xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất bám dính màu đen trên phần nhựa còn bám dính trên thân xe phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu đen bám dính tại ba đờ sóc phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu xanh bám dính tại đầu tay phanh phía trước bên phải, các mảnh màu xanh ở càng giảm sóc phía trước bánh trước của xe mô tô; Mẫu sơn màu xanh của xe ô tô; Mẫu sơn màu đen, nhựa màu đen vùng đầu xe phía trước của xe mô tô; M1 cao su bánh trước của xe mô tô đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone của bị hại anh Nguyễn Xuân T1; 01 chiếc điện thoại di động Samsung của chị Phùng Nguyệt P, xác định là tài sản của anh T1 và chị P nên cần trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone cho ông Nguyễn Văn K đại diện ủy quyền của bị hại Nguyễn Xuân T1, trả lại 01 chiếc điện thoại di động Samsung cho chị Phùng Nguyệt P.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang M phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Vũ Quang M** 01 (Một) năm 06 (**S1**) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Vũ Quang M** cho **Ủy ban nhân dân xã N**, thành phố Hà Nội giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông **Nguyễn Văn K** là đại diện gia đình bị hại **Nguyễn Xuân T1** 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đen BKS: 21K1-585.55 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone.

Trả lại **Công ty Cổ phần D** 01 chiếc xe ô tô BKS: 29E- 042.80.

Tịch thu tiêu hủy BKS xe mô tô: 22S1-188.88; 01 chiếc dép lê màu đen; 01 chiếc dép lê màu xanh; 01 tàu lá chuối khô màu nâu; Mẫu dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên mặt đường tại vị trí số 6 trên hiện trường; Mẫu đám dịch màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 4 trên hiện trường; Chất màu đen bám dính ở cửa sau phía dưới bên trái xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất bám dính màu đen trên phần nhựa còn bám dính trên thân xe phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu đen bám dính tại ba đờ sóc phía sau bên trái của xe ô tô mang biển số 29E- 042.80; Chất màu xanh bám dính tại đầu tay phanh phía trước bên phải, các mảnh màu xanh ở càng giảm sóc phía trước bánh trước của xe mô tô; Mẫu sơn màu xanh của xe ô tô; Mẫu sơn màu đen, nhựa màu đen vùng đầu xe phía trước của xe mô tô; **M1** cao su bánh trước của xe mô tô.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động Samsung của chị **Phùng Nguyệt P**.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 Phú Thọ lập ngày 10 tháng 3 năm 2026.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội: Buộc bị cáo **Vũ Quang M** phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 8 – Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- UBND xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
- Bị cáo; Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Bích